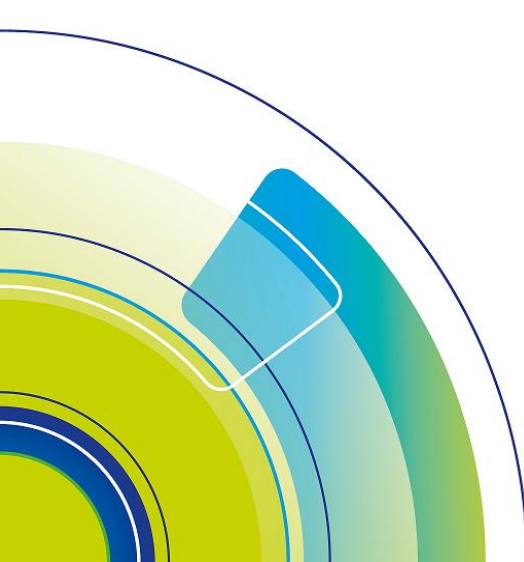




Cập nhật **FPT – MUA**

Ngày 28/10/2025



Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)
chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo Cập nhật

Khuyến nghị

MUA
HSX: FPT

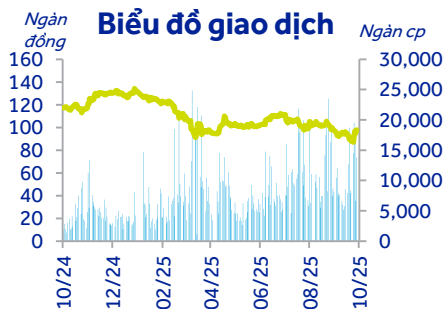
Công nghệ

Giá mục tiêu (VND)	122.400
Giá hiện tại (VND)	98.000
Tỷ lệ tăng giá	24,9%
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng	2,0%
Tổng tỷ suất lợi nhuận	26,9%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	-25,5	-1,8	-12,1	-15,0
Tương đối	-57,9	-3,8	-23,3	-51,3

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Ô. Trương Gia Bình	6,9%
SCIC	5,7%

Thông kê 27/10/2025

Mã Bloomberg	FPT VN
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	85.043-135.652
SL lưu hành (triệu cp)	1.704
Vốn hóa (tỷ đồng)	166.944
Vốn hóa (triệu USD)	6.313
Room khối ngoại còn lại (%)	12,6
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	89,5
KLGD TB 3 tháng (cp)	10.977.090
VND/USD	26.351
Index: VNIndex / HNX	1652,54/265,3

CTCP FPT (FPT VN)

Mặc dù sự chậm lại của mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài vẫn gây áp lực lên tăng trưởng doanh thu thuần của công ty trong Q3/2025, việc cải thiện doanh thu ký mới hứa hẹn có thể thúc đẩy kết quả của mảng này trong các quý tiếp theo. Trong khi đó, mảng viễn thông tiếp tục hỗ trợ đáng kể cho tổng lợi nhuận trước thuế. Chúng tôi duy trì giá mục tiêu đến 6T2026 là 122.400 đồng/cp. **MUA.**

Doanh thu thuần và LNTT lần lượt tăng 8,2% svck và 16% svck trong Q3/2025, đưa kết quả 9T2025 của FPT đạt 49.887 tỷ đồng (+10,3% svck) và 9.540 tỷ đồng (+17,6% svck). Lợi nhuận tài chính tăng 229% svck cùng với lợi nhuận từ công ty liên kết tăng 35,8% svck giúp thúc đẩy LNTT. Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài và viễn thông vẫn là hai trụ cột của công ty.

Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài ghi nhận sự cải thiện đáng kể về doanh thu ký mới, tăng 42% svck trong Q3, dù tăng trưởng doanh thu thuần và LNTT – lần lượt 10% và 5,9% svck – vẫn chịu ảnh hưởng bởi doanh thu ký mới thấp trong các quý trước. Dịch vụ chuyển đổi số (DX), động lực chính chiếm 48% doanh thu của mảng, tăng 24,6% svck trong Q3 và 19% svck trong 9T. Các nhà máy AI tại cả Việt Nam và Nhật Bản vẫn chưa ghi nhận sự cải thiện đáng kể.

Mảng dịch vụ viễn thông là điểm sáng hỗ trợ kết quả chung, với tăng trưởng LNTT 26,3% svck trong Q3 và 21,3% svck trong 9T. Tăng trưởng doanh thu 11,5% svck trong 9T được thúc đẩy bởi dịch vụ băng thông rộng tăng tích cực 15% svck, nhờ tăng trưởng thị phần, thuê bao và giá cước.

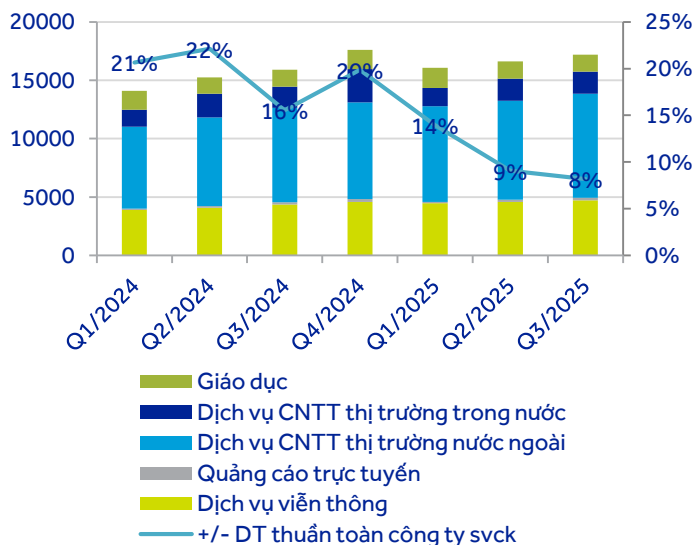
Các mảng phụ khác như dịch vụ CNTT trong nước và giáo dục đóng góp vào tăng trưởng LNTT mặc dù tăng trưởng doanh thu chậm. Dịch vụ CNTT trong nước ghi nhận LNTT tăng 32% svck trong 9T (chủ yếu nhờ hoàn nhập một khoản dự phòng trong Q3) trong khi doanh thu thuần tăng 1,6% svck. Công ty nhận thấy tín hiệu tích cực từ các dự án của chính phủ trong thời gian gần đây (trong khi nhóm khách hàng ngân hàng và doanh nghiệp vẫn yếu) có thể sẽ hỗ trợ kết quả của mảng trong thời gian tới. Trong khi đó, tăng trưởng mảng giáo dục vẫn ở mức khiêm tốn như dự đoán của công ty và mức tăng trưởng này có khả năng kéo dài sang 2026 do cạnh tranh ngày càng tăng từ các trường công lập.

Chúng tôi dự phóng doanh thu thuần của FPT đạt 70.892 tỷ đồng (+12,8% svck) và LNTT đạt 12.956 tỷ đồng (+17% svck) trong 2025, cao hơn 1% so với cập nhật trước. Tăng trưởng tương ứng được dự phóng cho 2026 là 14,4% svck và 15,1% svck.

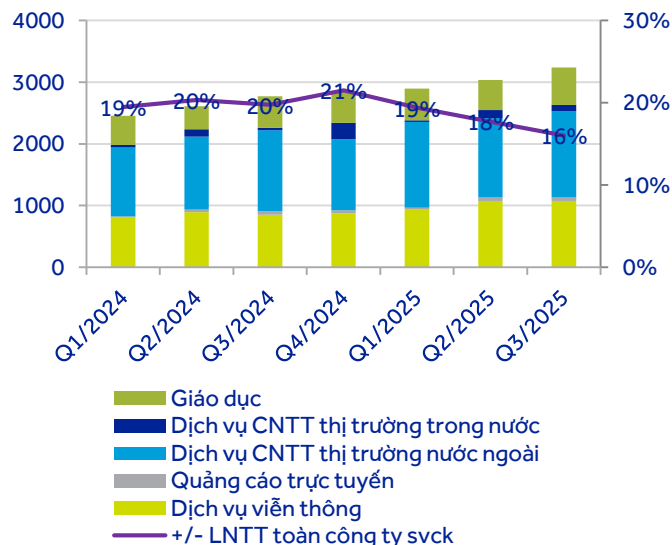
	2023	2024	2025F	2026F	2027F
DT Thuần (tỷ đồng)	52.618	62.849	70.892	81.114	94.063
Tăng trưởng	19,6%	19,4%	12,8%	14,4%	16,0%
LNTT (tỷ đồng)	9.203	11.070	12.956	14.917	17.358
Tăng trưởng	20,1%	20,3%	17,0%	15,1%	16,4%
LNST sau CĐKKKS (tỷ đồng)	6.465	7.857	9.391	10.765	12.657
Tăng trưởng	21,7%	21,5%	19,5%	14,6%	17,6%
EPS (hiệu chỉnh; VND)	3.518	4.275	5.039	5.747	6.723
Tăng trưởng	21,1%	21,5%	17,9%	14,1%	17,0%
ROE	28,1%	28,7%	28,6%	27,2%	26,4%
Nợ ròng/EBITDA (x)	(1,0)	(1,3)	(1,2)	(1,4)	(1,7)
EV/EBITDA (x)	14,3	12,1	10,5	9,2	8,1
P/E (lần)	27,9	22,9	19,4	17,1	14,6
P/B (lần)	5,0	4,8	4,7	3,9	3,2
Cổ tức	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000
Suất sinh lợi cổ tức	2,0%	2,0%	2,0%	2,0%	2,0%

Kết quả Q3/2025 vẫn chưa cải thiện

Tăng trưởng chậm lại về doanh thu...



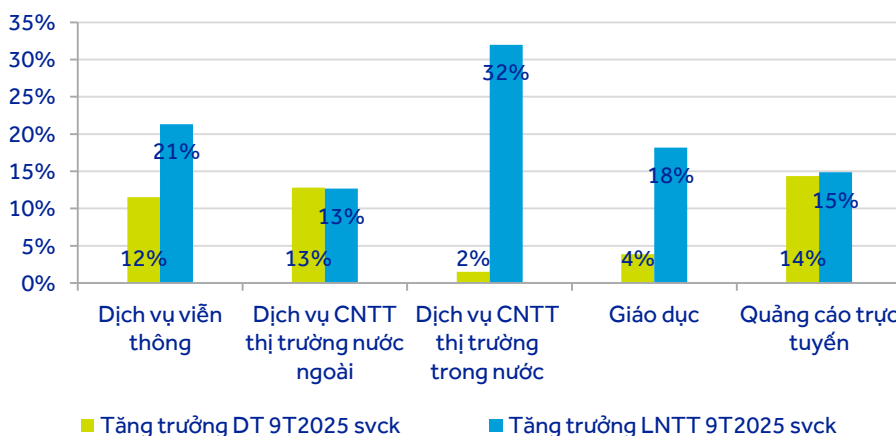
...và LNTT trong Q3/2025



Nguồn: FPT; ACBS

Doanh thu thuần tăng 10,3% svck đạt 49.887 tỷ đồng và LNTT tăng 17,6% svck đạt 9.540 tỷ đồng trong 9T2025. Lợi nhuận tài chính tăng 229% svck (đạt 1.228 tỷ đồng, nhờ lãi tiền gửi, lãi tỷ giá và cổ tức) cùng với lợi nhuận từ công ty liên kết tăng 35,8% svck (đạt 374 tỷ đồng) giúp thúc đẩy LNTT.

Tăng trưởng theo dịch vụ trong 9T2025

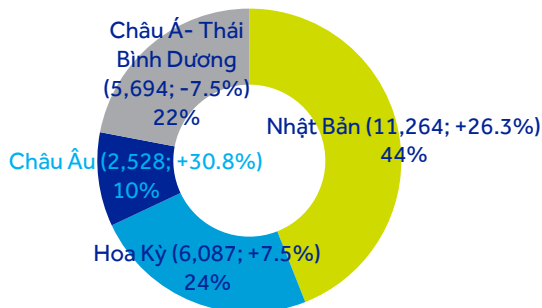


Nguồn: FPT; ACBS

Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài và viễn thông là hai trụ cột chính của FPT. Sự sụt giảm trong 9T2025 chủ yếu do mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài.

Các thị trường dịch vụ CNTT nước ngoài tăng trưởng trái chiều

Doanh thu dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài theo thị trường trong 9T2025



Nguồn: FPT; ACBS

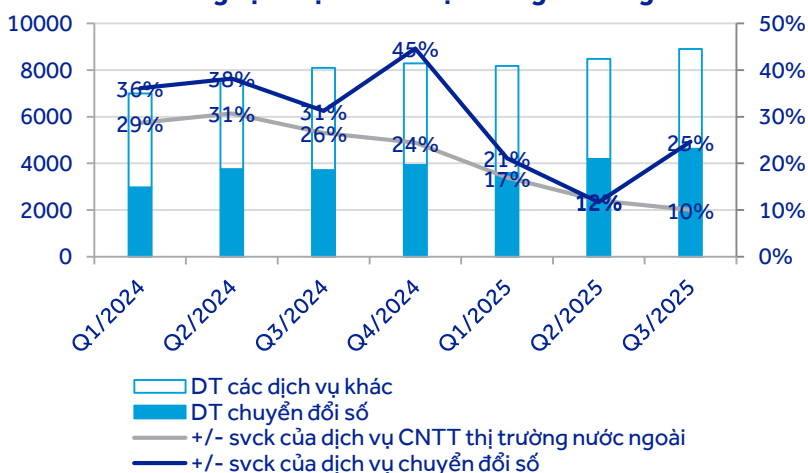
Sự sụt giảm diễn ra tại thị trường Mỹ (Q3: +6% svck) và châu Á-TBD (Q3: -14,5% svck), hai thị trường chiếm 45% doanh thu mảng. Theo quan sát của công ty, thị trường Mỹ cho thấy những tín hiệu trái chiều khi một số khách hàng mới vẫn do dự trong việc ra quyết định đầu tư nhưng đồng thời công ty cũng giành được hợp đồng mới tại đây.

Thị trường châu Á-TBD chịu ảnh hưởng bởi kết quả yếu tại thị trường Singapore và Hàn Quốc kể từ đầu năm. Tuy nhiên, một vài dấu hiệu ban đầu về khả năng phục hồi tại thị trường châu Á-TBD đã được ghi nhận.

Thị trường lớn nhất là Nhật Bản vẫn duy trì đà tăng trưởng vững vàng với mức tăng trưởng 23,1% svck trong Q3, được thúc đẩy bởi nhu cầu chuyển đổi số, đặc biệt là hiện đại hóa các hệ thống cũ và lạc hậu của các tổ chức tài chính lớn.

Thị trường Châu Âu cũng tăng trưởng mạnh mẽ (+40,8% svck) – với tất cả các thị trường lớn như Đức, Anh đều tăng hai chữ số – nhờ nền thấp và các hoạt động M&A, chương trình khuyến mãi nhằm tăng sự hiện diện của công ty. Thị trường này bắt đầu cho thấy sự quan tâm đến việc đầu tư vào các công nghệ mới, AI, v.v. sau thời gian thận trọng trước đây.

Chuyển đổi số là hoạt động đóng góp lớn nhất trong dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài



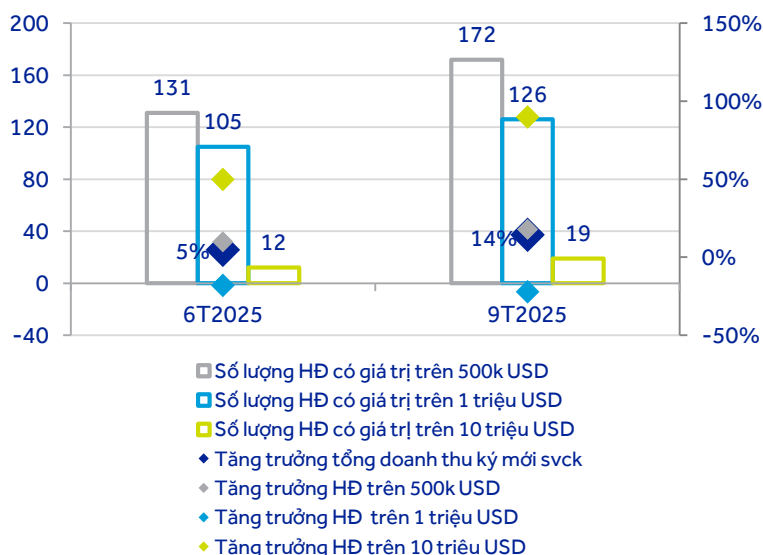
Nguồn: FPT; ACBS

Doanh thu chuyển đổi số vẫn chiếm phần lớn (48%) doanh thu dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài và duy trì mức tăng trưởng cao 19% svck trong 9T2025 nhờ nhu cầu từ các

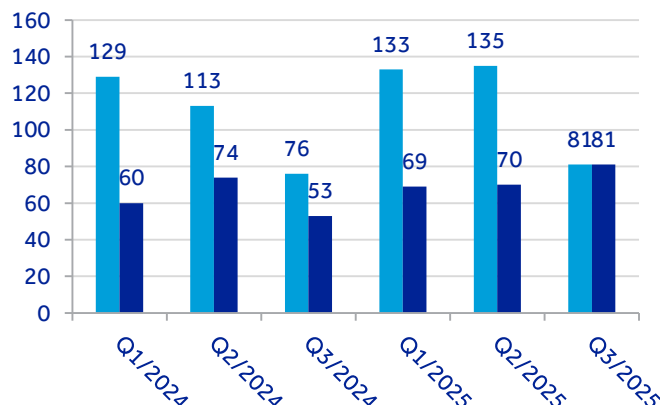
thị trường (đáng chú ý như Nhật, châu Âu). Các dịch vụ chính bao gồm cloud (đóng góp 40% doanh thu chuyển đổi số năm 2024), product engineering và AI/data analytics (mỗi dịch vụ đóng góp 10-15% doanh thu), v.v.

Doanh thu ký mới cải thiện được kỳ vọng thúc đẩy dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài

Doanh thu ký mới theo quy mô hợp đồng



Số lượng khách hàng có DT từ 500K USD
Số lượng khách hàng có DT từ 1 triệu USD

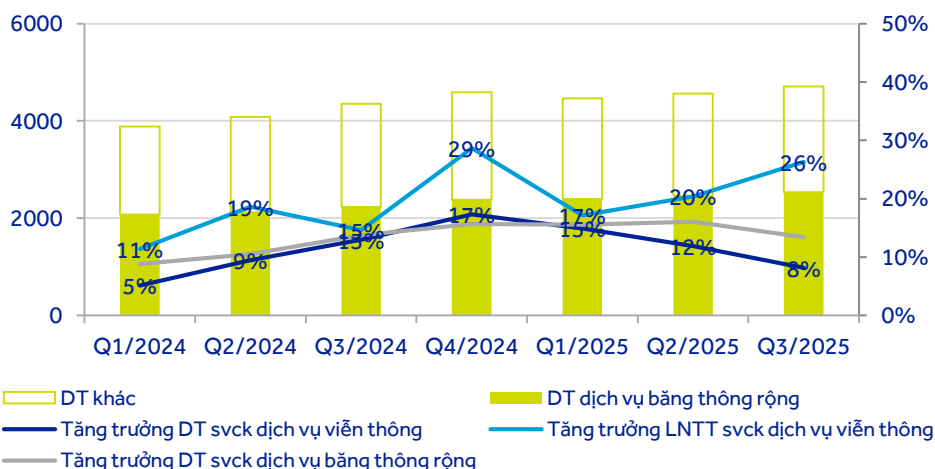


Nguồn: FPT; ACBS

Doanh thu ký mới tăng trưởng 42% svck trong Q3, nâng mức tăng trưởng 9T2025 lên 14,4% svck. Trong Q3, FPT đã ký kết hợp đồng trị giá 256 triệu USD ghi nhận 5 năm với một tập đoàn năng lượng lớn ở châu Á - thương vụ lớn nhất trong lịch sử của FPT, góp phần thúc đẩy tăng trưởng doanh thu ký mới.

Dịch vụ viễn thông nâng đỡ kết quả chung

Dịch vụ viễn thông duy trì tăng trưởng



Nguồn: FPT; ACBS

Là trụ cột lớn thứ hai và có mức tăng trưởng LNTT tích cực 21,3% svck và doanh thu tăng 11,5% svck trong 9T, mảng dịch vụ viễn thông hỗ trợ đáng kể cho kết quả LNTT của công ty.

Dự phóng và định giá

Chúng tôi dự phóng doanh thu thuần và LNTT của FPT năm 2025 lần lượt là 70.892 tỷ đồng (+12,8% svck) và 12.956 tỷ đồng (+17% svck). Tăng trưởng tương ứng được dự phóng cho 2026 là 14,4% svck và 15,1% svck. Sử dụng phương pháp SOTP, giá mục tiêu của chúng tôi cho FPT đến nửa đầu năm 2026 là 122.400 đồng/cp.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ FPT	Giá hiện tại (đồng):		98.000	Giá mục tiêu (đồng):	122.400	Vốn hóa (tỷ đồng):	166.944
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2023	2024	2025F	2026F	2027F		
Doanh thu thuần	52.618	62.849	70.892	81.114	94.063		
<i>Tăng trưởng</i>	<i>19,6%</i>	<i>19,4%</i>	<i>12,8%</i>	<i>14,4%</i>	<i>16,0%</i>		
GVHB trừ khấu hao	30.203	36.791	41.469	47.522	55.379		
Chi phí bán hàng	5.243	6.116	7.578	8.140	9.321		
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.435	6.898	7.447	8.646	10.159		
Doanh thu tài chính trừ lãi tiền gửi	688	729	1.316	734	633		
Chi phí tài chính trừ lãi vay	886	1.260	1.319	1.185	1.185		
EBITDA	10.540	12.512	14.395	16.355	18.652		
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>20,0%</i>	<i>19,9%</i>	<i>20,3%</i>	<i>20,2%</i>	<i>19,8%</i>		
Khấu hao	2.287	2.535	2.897	3.261	3.537		
Lợi nhuận từ HĐKD	8.254	9.977	11.498	13.094	15.115		
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>15,7%</i>	<i>15,9%</i>	<i>16,2%</i>	<i>16,1%</i>	<i>16,1%</i>		
Lợi nhuận/Lỗ khác	91	45	45	45	45		
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLK	42	393	574	647	734		
Chi phí lãi vay ròng	(816)	(656)	(839)	(1.131)	(1.464)		
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>9,4%</i>	<i>4,9%</i>	<i>5,1%</i>	<i>5,6%</i>	<i>5,4%</i>		
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>-10,1</i>	<i>-15,2</i>	<i>-13,7</i>	<i>-11,6</i>	<i>-10,3</i>		
Thuế	1.415	1.642	1.891	2.324	2.704		
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>15,6%</i>	<i>15,4%</i>	<i>15,3%</i>	<i>16,3%</i>	<i>16,3%</i>		
Lợi ích CĐKKS	1.323	1.571	1.674	1.828	1.997		
Lợi nhuận ròng sau CĐKKS	6.465	7.857	9.391	10.765	12.657		
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	8.752	10.392	12.288	14.026	16.194		
Tổng số lượng cổ phiếu	1.269.968.875	1.471.069.183	1.703.507.121	1.712.024.657	1.720.584.780		
EPS (VND)	4.652	4.916	5.039	5.747	6.723		
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,76	0,87	1,00	1,00	1,00		
EPS hiệu chỉnh (VND)	3.518	4.275	5.039	5.747	6.723		
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>21,1%</i>	<i>21,5%</i>	<i>17,9%</i>	<i>14,1%</i>	<i>17,0%</i>		

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2023	2024	2025F	2026F	2027F
Thay đổi vốn lưu động	-1.398	-2.606	2.024	-219	-317
Capex	3.949	3.261	4.892	3.949	3.949
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	-98	174	846	476	563
Các khoản mục dòng tiền khác	-197	-619	-313	-376	-436
Dòng tiền tự do	6.102	8.944	4.213	9.445	11.562
Phát hành cp	73	163	85	86	86
Cổ tức	2.931	3.292	3.407	3.424	3.441
Thay đổi nợ ròng	-3.245	-5.816	-891	-6.106	-8.207
Nợ ròng cuối năm	-10.337	-16.153	-17.045	-23.151	-31.358
Vốn CSH	24.974	29.794	35.864	43.290	52.592
Giá trị sổ sách/cp (VND)	19.665	20.253	21.053	25.286	30.566
Nợ ròng / VCSH	-41,4%	-54,2%	-47,5%	-53,5%	-59,6%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-1,0	-1,3	-1,2	-1,4	-1,7
Tổng tài sản	60.283	72.000	77.178	78.499	79.593

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2023	2024	2025F	2026F	2027F
ROE	28,1%	28,7%	28,6%	27,2%	26,4%
ROA	11,6%	11,9%	12,6%	13,8%	16,0%
ROIC	40,7%	51,9%	53,7%	50,6%	55,5%
WACC	12,8%	12,8%	12,8%	12,8%	12,8%
EVA	27,8%	39,0%	40,9%	37,8%	42,7%
P/E (x)	27,9	22,9	19,4	17,1	14,6
EV/EBITDA (x)	14,3	12,1	10,5	9,2	8,1
EV/FCF (x)	24,7	16,9	35,8	16,0	13,0
P/B (x)	5,0	4,8	4,7	3,9	3,2
P/S (x)	3,2	2,7	2,4	2,1	1,8
EV/Doanh thu (x)	2,9	2,4	2,1	1,9	1,6
PEG	1,4	1,3	1,2	1,1	0,8
Suất sinh lợi cổ tức	2,0%	2,0%	2,0%	2,0%	2,0%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích & Chiến lược Thị trường

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)

trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Tài chính

Cao Việt Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1049)

hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bán

lẻ, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích trái phiếu

Võ Diệu Phương Tuyền

(+84 28) 7300 7000 (x1110)

tuyenvdp@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

datdt@acbs.com.vn

CVPT – Chiến lược thị trường

Phạm Bình Phương

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

phuongpb@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

huvvp@acbs.com.vn

KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.